

CHỈ THỊ**Về công tác thi đua, khen thưởng năm 2021**

Năm 2020, với mục tiêu “Toàn ngành Thông tin và Truyền thông tiếp tục đoàn kết, đổi mới, sáng tạo, thi đua phấn đấu thực hiện thắng lợi nhiệm vụ công tác năm 2020, lập thành tích thiết thực chào mừng kỷ niệm 90 năm Ngày thành lập Đảng Cộng sản Việt Nam (03/02/1930 - 03/02/2020), 130 năm Ngày sinh Chủ tịch Hồ Chí Minh (19/5/1890 - 19/5/2020) và Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng”, toàn thể cán bộ, công chức, viên chức và người lao động trong toàn ngành Thông tin và Truyền thông đã nêu cao tinh thần quyết tâm phấn đấu thực hiện tốt các nhiệm vụ được giao và đạt được nhiều kết quả quan trọng, đóng góp tích cực vào sự phát triển kinh tế - xã hội của đất nước. Phát huy những kết quả đạt được trong năm 2020 và để thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị được Đảng, Quốc hội, Chính phủ, Thủ tướng Chính phủ giao, Bộ trưởng Bộ Thông tin và Truyền thông phát động phong trào thi đua năm 2021 với chủ đề:

“Có việc khó thì mới có thi đua. Thi đua để làm được việc khó, tạo ra giá trị và nhân rộng giá trị, tìm ra cá nhân điển hình, tập thể xuất sắc, việc 5 năm hãy thi đua hoàn thành trong 1 năm”.

Yêu cầu các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong toàn Ngành thực hiện tốt các nhiệm vụ trọng tâm sau:

I. ĐỔI MỚI NỘI DUNG, HÌNH THỨC, NÂNG CAO CHẤT LƯỢNG CÔNG TÁC THI ĐUA, KHEN THƯỞNG:

1. Tiếp tục đổi mới, tăng cường công tác lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy Đảng và chính quyền các cấp, tạo sự chuyển biến mạnh mẽ hơn nữa nhận thức về vai trò, vị trí và tầm quan trọng của công tác thi đua, khen thưởng trong nền kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa, chủ động hội nhập quốc tế.

Nâng cao trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng, người đứng đầu trong chỉ đạo tổ chức các phong trào thi đua, làm cho phong trào thi đua yêu nước chứa đựng nội dung sâu sắc về tư tưởng, đạo đức Hồ Chí Minh, qua đó nâng cao chất lượng phong trào thi đua, đảm bảo thiết thực, hiệu quả, hướng công tác thi đua vào thực hiện các nhiệm vụ trọng tâm, các khâu đột phá, tập trung giải quyết những nhiệm vụ khó, nhiệm vụ trọng tâm nhằm phát triển ngành Thông tin và Truyền thông bền vững, làm cho phong trào thi đua trở thành phong trào hành

động cách mạng sâu rộng trong toàn Ngành và chịu trách nhiệm về chất lượng, hiệu quả công tác thi đua, khen thưởng.

2. Trong quá trình triển khai các phong trào thi đua, cần xây dựng các giải pháp phù hợp, nhân rộng các mô hình, điển hình mới, cách làm hay, sáng tạo, hiệu quả để hoàn thành vượt mức các chỉ tiêu thi đua đề ra theo kế hoạch. Trong đó, đặc biệt quan tâm, coi trọng việc phát hiện, xây dựng điển hình và có nhiều hình thức, biểu dương, tôn vinh kịp thời các điển hình tiên tiến, tạo sức lan tỏa trong toàn Ngành và xã hội. Đẩy mạnh tuyên truyền, nhân rộng, phát huy tốt vai trò của điển hình tiên tiến, nhất là việc nêu gương, học tập trong cơ quan, đơn vị.

Chú trọng khen thưởng đột xuất, nhất là khen thưởng các tập thể, cá nhân là người lao động trực tiếp, ở vùng sâu, vùng xa, vùng biên giới hải đảo, vùng dân tộc thiểu số,...có thành tích mang tính đột phá, ứng dụng cao công nghệ 4.0 để phát triển các sản phẩm, mô hình dịch vụ kinh doanh mới, đưa công nghệ thông tin vào các ngành, lĩnh vực của đời sống xã hội, phục vụ chuyển đổi số quốc gia.

Cùng với việc tổ chức phát động phong trào thi đua thường xuyên, cần kết hợp phát động các phong trào thi đua theo đợt, theo chuyên đề để hướng phong trào thi đua vào việc giải quyết những khó khăn vướng mắc, những mặt còn tồn tại, yếu kém của 06 lĩnh vực, qua đó đánh giá tính hiệu quả, thiết thực của các phong trào thi đua yêu nước.

3. Tiếp tục tham gia hưởng ứng tích cực, triển khai có hiệu quả các phong trào thi đua do Thủ tướng Chính phủ phát động: “Cả nước chung sức xây dựng nông thôn mới”, “Cả nước chung tay vì người nghèo - Không để ai bị bỏ lại phía sau”, “Doanh nghiệp Việt Nam hội nhập và phát triển”, “Cán bộ, công chức, viên chức thi đua thực hiện văn hóa công sở” bằng các nội dung đổi mới với nhiều hình thức phong phú, đa dạng hơn để bám sát nhiệm vụ chính trị, nhiệm vụ trọng tâm, cấp bách của Ngành, của từng đơn vị; trong đó tập trung cải cách mạnh mẽ thủ tục hành chính, đẩy mạnh ứng dụng công nghệ thông tin để góp phần xây dựng nền hành chính hiện đại, chuyên nghiệp, năng động, hiệu lực, hiệu quả.

4. Đổi mới, nâng cao chất lượng hoạt động của Hội đồng Thi đua - Khen thưởng các cấp; củng cố kiện toàn tổ chức bộ máy làm công tác thi đua, khen thưởng theo hướng ổn định, chất lượng, hiệu quả nhằm đáp ứng yêu cầu đổi mới, nâng cao chất lượng công tác thi đua, khen thưởng.

Phát huy vai trò, trách nhiệm tham mưu cho cấp ủy, chính quyền tổ chức triển khai các phong trào thi đua và thực hiện nghiêm các quy định của pháp luật trong bình xét, lựa chọn, đề nghị khen thưởng, đảm bảo kịp thời, công khai, minh bạch. Đảm bảo công tác khen thưởng phải gắn với kết quả phong trào thi đua và thực hiện kế hoạch, nhiệm vụ chính trị của từng đơn vị, thực sự có tác dụng động viên, giáo dục, nêu gương.

5. Thường xuyên đôn đốc, kiểm tra, sơ kết, tổng kết, đánh giá hiệu quả các phong trào thi đua yêu nước trên cơ sở đánh giá kết quả thực hiện nhiệm vụ

chính trị của từng cơ quan, đơn vị. Đề cao tinh thần trách nhiệm trong thực thi pháp luật về thi đua, khen thưởng làm cho phong trào thi đua thực sự trở thành ý thức tự giác, trách nhiệm và thường xuyên của mỗi cấp, mỗi cơ quan, đơn vị và từng cá nhân, đảm bảo cho hoạt động thi đua, khen thưởng thực sự là động lực phát triển và là biện pháp quan trọng góp phần tích cực vào việc thực hiện thắng lợi Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng và mục tiêu, tinh thần của Đại hội thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ X đề ra.

II. MỤC TIÊU THI ĐUA TRỌNG TÂM NĂM 2021:

Để hoàn thành nhiệm vụ năm 2021, năm đầu tiên thực hiện Kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội 5 năm (2021 - 2025) theo Nghị quyết Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong toàn Ngành căn cứ nhiệm vụ chính trị được giao, tổ chức các phong trào thi đua sôi nổi, thiết thực, hiệu quả và phù hợp; phấn đấu hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, triển khai tổ chức thực hiện tốt các Nghị quyết của Đảng và mục tiêu, nhiệm vụ của Đại hội Thi đua yêu nước toàn quốc lần thứ X đề ra. Đặc biệt, trong năm 2021, tập trung phấn đấu thực hiện các mục tiêu thuộc 6 lĩnh vực trọng tâm sau:

1. Lĩnh vực Bưu chính:

- Chuyển dịch từ dịch vụ bưu chính truyền thống sang dịch vụ bưu chính số, đảm bảo dòng chảy vật chất bên cạnh dòng chảy dữ liệu. Bưu chính chuyển phát trở thành hạ tầng quan trọng của nền kinh tế số, của thương mại điện tử; góp phần thúc đẩy Chính phủ số, xã hội số.

- Khuyến khích phát triển các nền tảng số để ứng dụng trong lĩnh vực bưu chính. Khai thác và ứng dụng hiệu quả nền tảng Mã địa chỉ gắn với Bản đồ số (Vpostcode) nhằm nâng cao hiệu quả của hoạt động vận chuyển và giao nhận hàng hóa trong thương mại điện tử và logistics.

- 100% xã có điểm phục vụ bưu chính có người phục vụ. Giữ vững tốc độ tăng trưởng các dịch vụ bưu chính phục vụ thương mại điện tử ít nhất 30%.

- Chú trọng việc thúc đẩy cung ứng dịch vụ công qua mạng bưu chính công cộng, dịch vụ bưu chính công ích để góp phần cải thiện môi trường kinh doanh, nâng cao năng lực cạnh tranh quốc gia.

- Hoàn thiện thể chế, kiến tạo môi trường đầu tư, kinh doanh bưu chính lành mạnh; “đồng hành” cùng doanh nghiệp bưu chính, chuyển từ tư duy “quản lý” sang tư duy “phục vụ” để hỗ trợ doanh nghiệp bưu chính phát huy hết nội lực, thu hút đầu tư nhằm thúc đẩy chuyển đổi số trong lĩnh vực Bưu chính.

- Phối hợp với các cơ quan chức năng xử lý nghiêm tình trạng vận chuyển hàng lậu, hàng cấm qua đường bưu chính.

2. Lĩnh vực Viễn thông:

- Chuyển dịch hạ tầng viễn thông thành hạ tầng số, hạ tầng quan trọng của chính phủ số, kinh tế số, xã hội số, phục vụ tiến trình chuyển đổi số quốc gia.

- Rà soát, hoàn thiện hệ thống văn bản quy phạm pháp luật trong lĩnh vực để thúc đẩy phát triển, hỗ trợ doanh nghiệp tận dụng lợi thế, nghiên cứu phát triển hạ tầng số an toàn, hiện đại, đáp ứng nhu cầu của kinh tế số, xã hội số.

- Thúc đẩy triển khai thương mại 5G với các thiết bị Make in Viet Nam theo đúng lộ trình. Đảm bảo vai trò dẫn dắt của Việt Nam trong khu vực ASEAN trong nghiên cứu, sản xuất và triển khai thương mại 5G. Ban hành quy hoạch băng tần cho 5G; tổ chức đấu giá và cấp phép băng tần triển khai 5G.

- Thúc đẩy chương trình smartphone giá rẻ Make in Viet Nam, hướng tới mục tiêu mỗi người dân 1 máy smartphone; Hạ tầng mạng băng rộng cáp quang phủ trên 60% hộ gia đình, 100% xã phường; 100% các thôn được phủ sóng di động hoặc Internet; trên 90% số người sử dụng điện thoại di động sử dụng điện thoại thông minh; trên 95% gia đình có sử dụng ít nhất 01 thiết bị thông minh. Phát triển Internet tốc độ cao, hạ tầng số an toàn, đáp ứng nhu cầu về kết nối và xử lý dữ liệu lớn.

- Chỉ đạo các doanh nghiệp viễn thông triển khai các phương án bảo đảm thông tin liên lạc tại các thời điểm trước, trong và sau khi diễn ra các sự kiện lớn của đất nước.

- Nghiên cứu, đề xuất các cơ chế thí điểm để thúc đẩy phát triển các dịch vụ mới, mở rộng không gian mới cho các doanh nghiệp viễn thông: triển khai mobile money và các hạ tầng số mới như định danh điện tử, cloud, AI...

- Ban hành Chương trình thúc đẩy, hỗ trợ chuyển đổi IPv6 cho cơ quan nhà nước (IPv6 For Gov) giai đoạn 2021 - 2025 để tăng cường việc ứng dụng IPv6 trên mạng lưới, dịch vụ cơ quan nhà nước. Mở rộng kết nối Internet trong nước thông qua các kết nối trực tiếp ngang hàng, kết nối với trạm trung chuyển Internet (IXP) tới trạm trung chuyển Internet quốc gia VNIX.

- Tiếp tục triển khai các biện pháp xử lý triệt để rác viễn thông (SIM rác, cuộc gọi rác, cuộc gọi giả mạo), bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng với mục đích phát triển thị trường lành mạnh và bền vững.

- Tổng kết thi hành Luật Viễn thông; Luật Tần số; triển khai Nghị định về thu tiền cấp quyền sử dụng tần số vô tuyến điện, đấu giá, cấp phép, chuyển nhượng quyền sử dụng tần số vô tuyến điện đối với băng tần được đấu giá.

3. Lĩnh vực Ứng dụng công nghệ thông tin:

- Đẩy nhanh tiến trình chuyển đổi số quốc gia trên cả 3 trụ cột chính phủ số, kinh tế số và xã hội số. Trọng tâm là phát triển các nền tảng số để cung cấp dịch vụ theo nhu cầu, ứng dụng công nghệ số để cung cấp dịch vụ mới cho người dân.

- Tiếp tục chú trọng cải thiện xếp hạng quốc gia về Chính phủ điện tử, Chính phủ số, sớm hoàn thành việc xây dựng Chiến lược phát triển chính phủ điện tử hướng tới chính phủ số.

- Nghiên cứu xây dựng các chính sách về dữ liệu mở; hướng dẫn các cơ quan nhà nước xây dựng các giải pháp chia sẻ dữ liệu; phát triển nền tảng tích hợp, kết nối, chia sẻ dữ liệu quốc gia để cùng khai thác, sử dụng; tạo thuận lợi cho thương mại hóa dữ liệu.

- Hoàn thành tốt các mục tiêu đề ra tại Nghị quyết số 17/NQ-CP ngày 07/3/2019 của Chính phủ về một số nhiệm vụ, giải pháp trọng tâm phát triển Chính phủ điện tử giai đoạn 2019 - 2020, định hướng đến 2025 và các chỉ đạo của Thủ tướng Chính phủ. Tập trung thực hiện: Cung cấp dịch vụ công trực tuyến mức độ 4, trong đó phần đầu áp dụng 100% cho dịch vụ công thiết thực đối với người dân; ứng dụng công nghệ số để minh bạch hóa quy trình, thủ tục; huy động sự tham gia, đóng góp của doanh nghiệp và người dân vào xây dựng chính quyền; kết nối chia sẻ cơ sở dữ liệu dùng chung phục vụ công tác quản lý nhà nước.

- Hỗ trợ hình thành ít nhất 3 đô thị thông minh dẫn tiến tới hình thành một số chuỗi đô thị thông minh tại 3 vùng kinh tế trọng điểm (Bắc, Trung, Nam) và triển khai phủ sóng 5G tại các đô thị này.

- Hoàn thiện môi trường pháp lý cho Chính phủ số. Hướng dẫn các bộ, ngành và địa phương hoàn thành việc ban hành Chương trình chuyển đổi số cho ngành, lĩnh vực và địa phương theo Quyết định số 749/QĐ-TTg ngày 03/6/2020 phê duyệt Chương trình Chuyển đổi số quốc gia đến năm 2025, định hướng đến năm 2030. Phần đầu 100% các xã có ít nhất 01 dịch vụ số (y tế, giáo dục, thương mại điện tử,...) phục vụ trực tiếp người dân.

- Tiếp tục chủ trì tổ chức ra mắt các Nền tảng số Make in Viet Nam phục vụ chuyển đổi số quốc gia.

- Tiếp tục triển khai, nhân rộng mô hình bộ điểm, tỉnh điểm, xã điểm về chuyển đổi số; các địa phương ưu tiên bố trí kinh phí từ 1-2% tỷ lệ chi ngân sách các cấp (ngân sách Trung ương và ngân sách địa phương) cho xây dựng và phát triển Chính phủ điện tử. Thực hiện các mục tiêu đặt ra tại Chiến lược phát triển Chính phủ điện tử hướng tới Chính phủ số giai đoạn 2021 - 2025, định hướng đến năm 2030 sau khi được Thủ tướng Chính phủ ký ban hành.

- Đẩy nhanh và triển khai toàn diện chương trình hỗ trợ chuyển đổi số cho doanh nghiệp Việt Nam, trong đó chú trọng doanh nghiệp nhỏ và vừa.

4. Lĩnh vực An toàn, an ninh mạng:

- Phát triển hệ sinh thái sản phẩm an toàn, an ninh mạng Việt Nam, tiêu chuẩn, quy chuẩn kỹ thuật và security-by-design. Tăng cường hiệu quả, hiệu lực công tác quản lý nhà nước và thực thi pháp luật về an toàn thông tin mạng. Xây dựng niềm tin để người dân, doanh nghiệp và Chính phủ sẵn sàng dịch chuyển

lên môi trường mạng tạo thành công cho chuyển đổi số. Mức độ tăng trưởng về doanh thu thị trường an toàn thông tin mạng đạt 25% đến 30%.

- Chuyển từ tư duy “bảo đảm an toàn, an ninh mạng” sang tư duy “bảo đảm an toàn không gian mạng Việt Nam”. Tập trung nâng cao năng lực đảm bảo an toàn thông tin mạng, nhất là an toàn thông tin của hạ tầng viễn thông, thiết bị IoT, bảo vệ thông tin cá nhân, đẩy mạnh triển khai các trung tâm giám sát an toàn thông tin mạng toàn quốc. 100% bộ, ngành, địa phương hoàn thiện và duy trì bảo đảm an toàn, an ninh mạng theo mô hình 4 lớp.

- Triển khai các giải pháp, phương án bảo đảm an toàn, an ninh mạng 100% cho các sự kiện quan trọng của đất nước: Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, Bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp và Bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XV. Giám sát, bảo đảm an toàn, an ninh mạng cho các hệ thống thông tin quan trọng quốc gia phục vụ phát triển Chính phủ điện tử; Tăng cường công tác phối hợp, nâng cao chất lượng nhân lực của cơ quan quản lý nhà nước và các đơn vị chuyên trách về an toàn thông tin từ Trung ương đến địa phương; Tổ chức đánh giá, xếp hạng hoạt động bảo đảm an toàn thông tin mạng của các bộ, ngành, địa phương và doanh nghiệp nhà nước. Tỷ lệ cơ quan, tổ chức khắc phục, xử lý các điểm yếu, lỗ hổng ATTT do Bộ TTTT cảnh báo, khuyến nghị đạt 80%.

- Triển khai Đề án đào tạo và phát triển nguồn nhân lực an toàn an ninh mạng giai đoạn 2021 - 2025; Đề án Tuyên truyền, nâng cao nhận thức và phổ biến kiến thức về đảm bảo an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021 - 2025; Đề án bảo vệ, hỗ trợ trẻ em tương tác sáng tạo, lành mạnh trên không gian mạng; Kế hoạch bảo đảm an toàn thông tin mạng giai đoạn 2021 - 2025.

- Thực hiện Chỉ thị số 14/CT-TTg ngày 7/6/2019 của Thủ tướng Chính phủ về việc tăng cường bảo đảm an toàn, an ninh mạng nhằm tiếp tục cải thiện chỉ số xếp hạng của Việt Nam. Các cơ quan bảo đảm tỷ lệ kinh phí chi cho các sản phẩm, dịch vụ an toàn thông tin mạng đạt trung bình tối thiểu 10% trong tổng kinh phí triển khai kế hoạch ứng dụng công nghệ thông tin.

- Cung cấp thông tin cho Tổ chức ITU phục vụ việc triển khai đánh giá nhằm đưa Việt Nam thuộc nhóm 50 nước đứng đầu thế giới về Chỉ số an toàn, an ninh mạng toàn cầu GCI của Liên minh Viễn thông Quốc tế ITU.

5. Lĩnh vực Công nghiệp ICT:

- Nâng cao năng lực làm chủ công nghệ, nghiên cứu, sáng tạo sản phẩm công nghệ số Make in Viet Nam, như: Tập trung nguồn lực hỗ trợ cho việc nghiên cứu, phát triển và thương mại hóa thiết bị mạng 5G, thiết bị đầu cuối 5G, thiết bị mạng băng rộng, điện thoại thông minh, thiết bị IoT, camera thông minh, thiết bị thông minh hộ gia đình; Các nền tảng số, các sản phẩm, giải pháp, dịch vụ cho Chính phủ số, chuyển đổi số trong các lĩnh vực ưu tiên như y tế, giáo dục, tài chính - ngân hàng, nông nghiệp, giao thông vận tải, xây dựng, năng lượng, tài

nguyên và môi trường. Số các khu CNTT tập trung và các thành viên Chuỗi Khu công viên phần mềm Quang Trung đạt 9 khu vào năm 2021.

- Tập trung phát triển doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam: Thực hiện các nhiệm vụ được giao tại Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 14/01/2020 của Thủ tướng Chính phủ về thúc đẩy phát triển doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam; Xây dựng kế hoạch hành động triển khai thực hiện Chiến lược quốc gia về phát triển doanh nghiệp công nghệ số đến năm 2030; Tập trung phát triển 4 loại doanh nghiệp: Doanh nghiệp làm chủ công nghệ lõi, doanh nghiệp phát triển sản phẩm, doanh nghiệp triển khai và doanh nghiệp khởi nghiệp sáng tạo với mục tiêu đến năm 2025 Việt Nam có từ 70 đến 100 ngàn doanh nghiệp công nghệ số. Năm 2021, tỷ lệ doanh nghiệp công nghệ số trên 1.000 dân đạt 0,7; tốc độ phát triển doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam từ 20 - 30%.

- Xây dựng và hoàn thiện cơ chế, chính sách kiến tạo cho phát triển công nghiệp công nghệ thông tin, điện tử viễn thông, như: Lập đề nghị xây dựng Luật Công nghiệp công nghệ số thay thế Luật Công nghệ thông tin. Chương trình phát triển công nghiệp CNTT, điện tử - viễn thông đến năm 2025, tầm nhìn đến năm 2030, chủ động tham gia Cuộc cách mạng công nghiệp lần thứ tư.

- Tổ chức nghiên cứu xây dựng chính sách đột phá phát triển công nghệ số, như: Đưa vào vận hành Trung tâm CMCN 4.0 Việt Nam liên kết với Diễn đàn Kinh tế thế giới (WEF) đồng thời triển khai một số dự án, nhiệm vụ xây dựng chính sách CMCN 4.0 hợp tác với WEF.

- Phát triển hệ sinh thái doanh nghiệp công nghệ số và nâng cao chất lượng nguồn nhân lực: Tổ chức các hoạt động kết nối cung cầu, kết nối doanh nghiệp lớn, doanh nghiệp vừa và nhỏ, doanh nghiệp khởi nghiệp đổi mới sáng tạo; Nghiên cứu việc thành lập Quỹ phát triển doanh nghiệp công nghệ số Việt Nam với nguồn vốn huy động từ xã hội hóa; Xây dựng mới và cập nhật, triển khai áp dụng chuẩn kỹ năng nhân lực công nghệ số; Đào tạo, bồi dưỡng, bổ sung, nâng cao kiến thức kỹ năng về quản lý, nghiệp vụ, các chuẩn, tiêu chuẩn quốc tế trong lĩnh vực công nghệ số cho các cá nhân, cơ quan, tổ chức và doanh nghiệp.

6. Lĩnh vực Báo chí, truyền thông:

- Báo chí, truyền thông phản ánh trung thực dòng chảy chính của xã hội, lan toả năng lượng tích cực, góp phần tạo sự đồng thuận, tạo niềm tin xã hội, và khơi dậy khát vọng Việt Nam hùng cường thịnh vượng, góp phần tạo lên sức mạnh tinh thần cho đất nước bứt phá vươn lên. Sứ mệnh báo chí là rất lớn lao trong giai đoạn mới khi Việt Nam đặt mục tiêu trở thành nước phát triển thu nhập cao vào giữa thế kỷ.

- Chỉ đạo các cơ quan báo chí tập trung tuyên truyền kết quả Đại hội Đảng lần thứ XIII, cuộc Bầu cử Đại biểu Quốc hội khóa XV và bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2021 - 2026, cũng như các nhiệm vụ quan trọng khác của Đảng và Nhà nước giao.

- Tổng kết đánh giá việc thực hiện Luật Báo chí, đánh giá sự cần thiết phải sửa/thay đổi Luật báo chí năm 2016; Lập đề nghị xây dựng Luật sửa đổi, bổ sung Luật Xuất bản năm 2012; Tổ chức tổng kết 5 năm thực hiện Quyết định số 52/2016/QĐ-TTg ngày 06/12/2016 của Thủ tướng Chính phủ ban hành Quy chế hoạt động thông tin cơ sở.

- Quản lý báo chí phải đi đôi với phát triển báo chí cách mạng; Đề án hỗ trợ báo chí giai đoạn 2021 - 2025 đặt trọng tâm xây dựng các cơ quan báo chí thực sự chủ lực; Hỗ trợ chuyển đổi số cho các cơ quan báo chí; Báo chí hoạt động đúng tôn chỉ mục đích; Giải quyết triệt để tình trạng nhũn, tình trạng “báo hoá” tạp chí, trang tin, mạng xã hội; Thực hiện sơ kết hoạt động liên kết báo chí; Thị trường truyền hình trả tiền phát triển ổn định, doanh thu và số lượng thuê bao có tăng trưởng so với năm 2020.

- Quản lý tốt các nền tảng xuyên biên giới, nhất là nền tảng mạng xã hội, quảng cáo, kho ứng dụng. Việt Nam là nước có chủ quyền trên không gian mạng, Việt Nam đón chào mọi doanh nghiệp đến Việt Nam đầu tư, kinh doanh nhưng phải tuân thủ luật pháp Việt Nam. Triển khai các biện pháp nhằm chấn chỉnh hoạt động quảng cáo do các mạng lưới quảng cáo xuyên biên giới cung cấp trên môi trường mạng. Phát triển mạng xã hội trong nước, bảo đảm môi trường mạng xã hội lành mạnh, định danh được người sử dụng và cân bằng tỷ lệ người sử dụng với mạng xã hội nước ngoài.

- Tăng thứ hạng hình ảnh quốc gia, đưa Việt Nam vào nhóm quốc gia được nhận diện có hình ảnh tốt về giá trị trải nghiệm với công chúng trong và ngoài nước nhằm thu hút đầu tư nước ngoài, tăng lượng khách nước ngoài đến Việt Nam.

- Thực hiện chuyển đổi số, hiện đại hóa hệ thống thông tin cơ sở, ứng dụng công nghệ thông tin - viễn thông, công nghệ số, đổi mới phương thức quản lý, vận hành hệ thống thông tin cơ sở để bảo đảm vai trò là kênh thông tin quan trọng, cung cấp các thông tin chính thống, thiết thực, kịp thời và hiệu quả cho đời sống của người dân ở cơ sở. Phần đầu tỷ lệ xã, phường, thị trấn có đài truyền thanh cơ sở đạt 92% trong đó có tối thiểu 15% đài truyền thanh cơ sở ứng dụng CNTT-VT. Chuyển đổi số cơ quan báo chí, PTTH hoạt động theo mô hình tòa soạn hội tụ, đa phương tiện đạt tỷ lệ 75%.

- Tạo điều kiện thu hút tối đa nguồn lực của xã hội để xây dựng và phát triển văn hóa đọc. Tỷ lệ bản sách/người đạt 4,5%. Tỷ lệ sách xuất bản điện tử/số đầu sách đạt 10%. Tổ chức xây dựng nhà xuất bản trọng điểm. Triển khai xây dựng Chương trình Sách Quốc gia; tập trung các giải pháp nâng cao chất lượng sách; Kết hợp phát triển hệ thống phát hành xuất bản phẩm truyền thống với phát hành xuất bản phẩm điện tử, tăng khả năng tiếp cận sách của bạn đọc. Tiếp tục triển khai ứng dụng CNTT để đổi mới, hiện đại hóa hoạt động xuất bản; phát triển xuất bản, phát hành xuất bản phẩm điện tử phù hợp với xu thế phát triển chung của các nước trong khu vực và trên thế giới.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN:

1. Giao Vụ Thi đua - Khen thưởng theo dõi, kiểm tra và đôn đốc các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong việc triển khai các phong trào thi đua. Đồng thời tham mưu, đề xuất xây dựng văn bản hướng dẫn sơ kết, tổng kết và bình xét các danh hiệu thi đua, hình thức khen thưởng; chủ trì, phối hợp với các đơn vị liên quan đánh giá việc thực hiện phong trào thi đua; lựa chọn các gương điển hình tiên tiến để tôn vinh, tuyên truyền, nhân rộng.

2. Các cơ quan, đơn vị được giao làm đầu mối chủ trì đã tổ chức triển khai phong trào thi đua và xét khen thưởng cho các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong 06 lĩnh vực thuộc phạm vi quản lý nhà nước của Bộ sẽ tiếp tục chủ trì, phối hợp với Vụ Thi đua - Khen thưởng và các đơn vị có liên quan phát động phong trào thi đua chuyên biệt trong từng lĩnh vực, xây dựng văn bản hướng dẫn riêng từng phong trào thi đua; lựa chọn các gương điển hình tiên tiến để khen thưởng, tôn vinh, tuyên truyền, nhân rộng năm 2021.

Thủ trưởng các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp trong toàn Ngành kịp thời phổ biến, quán triệt và tổ chức triển khai thực hiện Chỉ thị này đến toàn thể cán bộ, công chức, viên chức, người lao động. Định kỳ hàng quý, đánh giá kết quả thực hiện phong trào thi đua và gửi báo cáo kết quả thực hiện về Bộ Thông tin và Truyền thông (qua Vụ Thi đua - Khen thưởng) trước ngày 15 của tháng cuối quý để tổng hợp, báo cáo Bộ trưởng./.

Nơi nhận:

- Hội đồng TĐKT TW;
- Ban TĐKT TW;
- Khối thi đua các Bộ, Ngành kinh tế;
- Bộ trưởng và các Thứ trưởng;
- Các thành viên Hội đồng TĐKT Bộ;
- Các cơ quan, đơn vị thuộc Bộ;
- Sở TTTT các tỉnh/tp trực thuộc Trung ương;
- Các Hội, Hiệp hội, doanh nghiệp hoạt động trong lĩnh vực TTTT;
- Công thông tin điện tử Bộ;
- Lưu: VT, TĐKT, TXT⁽¹⁰⁾.

BỘ TRƯỞNG



Nguyễn Mạnh Hùng